



BÀI TẬP CUỐI TUẦN TIẾNG VIỆT 4 TUẦN 13

I. ĐỌC

Đọc thầm văn bản sau:

TUỔI NGỰA (trích)

- Mẹ ơi, con tuổi gì?
- Tuổi con là tuổi Ngựa
Ngựa không yên một chỗ
Tuổi con là tuổi đi...
- Mẹ ơi, con sẽ phi
Qua bao nhiêu ngọn gió
Gió xanh miền trung du
Gió hồng vùng đất đỏ
Gió đen hút đại ngàn
Mấp mô triền núi đá...
Con mang về cho mẹ
Ngọn gió của trăm miền...

Ngựa con sẽ đi khắp
Trên những cánh đồng hoa
Lúa màu trắng hoa mơ
Trang giấy nguyên chưa viết
Con làm sao ôm hết
Mùi hoa huệ ngát ngào
Gió và nắng xôn xao
Khắp đồng hoa cúc dại.
Tuổi con là tuổi Ngựa
Nhưng mẹ ơi, đừng buồn
Dẫu cách núi cách rừng
Dẫu cách sông cách biển
Con tìm về với mẹ
Ngựa con vẫn nhớ đường.



Xuân Quỳnh

Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

1. Bạn nhỏ tuổi gì? Mẹ bảo tuổi ấy tính nết thế nào?

- A. Bạn nhỏ tuổi Ngựa. Mẹ bảo người tuổi ấy hay đi, không ở yên một chỗ.
- B. Bạn nhỏ tuổi Ngựa. Mẹ bảo người tuổi ấy rất yêu thiên nhiên, hoa lá.
- C. Bạn nhỏ tuổi Ngựa. Mẹ bảo người tuổi ấy tình cảm, thông minh.

2. Bạn nhỏ tưởng tượng “ngựa con” sẽ theo ngọn gió đi những đâu?

- A. Bạn nhỏ tưởng tượng “ngựa con” sẽ đi khắp trăm miền.
- B. Bạn nhỏ tưởng tượng “ngựa con” sẽ đi khắp cánh đồng hoa cúc dại, qua núi, qua biển
- C. Bạn nhỏ tưởng tượng “ngựa con” sẽ theo ngọn gió đi qua miền trung du, vùng đất đỏ, vùng đại ngàn, triền núi đá, cánh đồng hoa.

3. Theo em, nội dung chính của bài thơ là gì?

A. Bài thơ giới thiệu tuổi, mơ ước trong tương lai của bạn nhỏ tuổi ngựa.

B. Bạn nhỏ tuổi ngựa mơ ước khi lớn lên sẽ đi đến nhiều nơi, khám phá nhiều điều. Nhưng dù đi nhiều nơi, bạn nhỏ vẫn luôn nhớ mẹ và tìm về với mẹ.

C. Bài thơ là cuộc trò chuyện thân mật, đầy yêu thương của hai mẹ con bạn nhỏ.

4. Em thích nhất hình ảnh nào trong bài thơ? Vì sao?

.....

.....

5. Hãy nêu cảm nghĩ của em về nhân vật bạn nhỏ trong bài thơ:

.....

.....

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Tìm trong bài thơ “Tuổi Ngựa” 3 – 5 tính từ và viết lại:

.....

.....

2. Viết tính từ phù hợp với mỗi sự vật dưới đây:



.....

3. Gạch dưới tính từ có trong khổ thơ sau:

Hoa cà tím tím

Hoa vùng nho nhỏ

Hoa mướp vàng vàng

Hoa đỗ xinh xinh

Hoa lựu chói chang

Hoa mận trắng tinh

Đỏ như đóm lửa.

Rung rinh trong gió...

Thu Hà

4. Viết 2 – 3 tính từ:

- Có tiếng “thơm”:

- Có tiếng “mát”:

- Có tiếng “ngọt”:

5. Sử dụng từ ngữ tìm được ở bài tập 4 để đặt câu:

a. Tả hương thơm của một loài hoa:

.....

b. Tả tán lá của một cây bóng mát:

.....

c. Tả hương vị của một loại quả:

.....

III. VIẾT

1. Đánh dấu (x) vào ô trống trước dòng nêu nội dung cần có khi viết đơn theo đúng quy định:

☐	Quốc hiệu, tiêu ngữ
☐	Nơi và ngày viết đơn
☐	Nêu cảm xúc của người viết đơn
☐	Nơi nhận đơn
☐	Nội dung đơn (giới thiệu bản thân, lí do viết đơn, lời hứa, lời cảm ơn,...)
☐	Địa điểm, thời gian viết đơn
☐	Nội dung đơn (nêu ý kiến, bày tỏ quan điểm, lời chúc, ...)
☐	Chữ kí, họ và tên của người viết đơn

2.

a. Em ghi nhớ cách trình bày đơn đúng quy định.

b. Viết đơn xin nghỉ một buổi học.

Bài viết:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

“Phải luôn luôn học tập chừng nào còn một điều chưa biết”
(Lxenneska)